

Tân An, ngày 05 tháng 09 năm 2019

DỰ TOÁN
THU – CHI CÁC KHOẢN THU
Năm học: 2019 – 2020

Thực hiện công văn số 2124 /SGDDT-KHTC ngày 03/9/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách, chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục từ năm học 2019-2020;

Trường Tân An lập dự toán các khoản thu - chi của nhà trường trong năm học 2019-2020 với các nội dung như sau:

A. CÁC KHOẢN THU THEO QUY ĐỊNH

***/ Bảo hiểm y tế**

Thực hiện theo Công văn số 2122/DH-LN ngày 22/8/2017 của liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Y tế, BHXH tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên; Công văn số 294//BHXH-BPT của BHXH thị xã Quảng Yên ngày 23/8/2019.

- Thời hạn sử dụng thẻ BHYT đối với học sinh khối 2,3,4,5: 01/01/2020 đến 31/12/2020

- Mức thu:

+ Đối với học sinh không thuộc các hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình, mức đóng BHYT 01 học sinh/năm: $(1.490.000 \text{ đ} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng}) \times 70\% = 563.220 \text{ đồng}$.

+ Đối với học sinh thuộc các hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình, mức đóng BHYT 01 học sinh/năm: $(1.490.000 \text{ đ} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng}) \times 20\% = 160.920 \text{ đồng}$.

- Thời hạn sử dụng thẻ BHYT đối với học sinh khối 1:

+ Đối với học sinh đủ 6 tuổi và có ngày sinh trước 30/09 của năm nhập học thì thu và cấp thẻ BHYT học sinh có giá trị từ 01/10/2019 đến hết 31/12/2020

+ Đối với trường hợp trẻ em đủ 6 tuổi nhưng sinh vào ngày 01/10, 01/11, 01/12 và thẻ BHYT trẻ em hết hạn tương ứng ngày 30/09/2019, 31/10/2019, 30/11/2019 thì thực hiện thu và cấp thẻ BHYT học sinh từ ngày 01/10/2019, 01/11/2019, 01/12/2019 đến 31/12/2019

+ Đối với trường hợp trẻ em đủ 6 tuổi nhưng sinh vào ngày 02/10/ – 31/10, 02/11- 02/12-31/12 (thẻ BHYT trẻ em hết hạn tương ứng ngày 31/10/2019, 30/11/2019, 31/12/2019) thì thực hiện thu và cấp thẻ BHYT học sinh từ ngày 01 của các tháng sau tương ứng với 01/11, 01/12, đến 31/12 năm đó và từ 01/01 năm sau đến hết phương thức đóng BHYT.

- Mức thu:

+ Đối với học sinh không thuộc các hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình, mức đóng BHYT 01 học sinh/tháng : $(1.490.000 \text{ đ} \times 4,5\%) \times 70\% = 46.935 \text{ đồng}$.

+ Đối với học sinh thuộc các hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình, mức đóng BHYT 01 học sinh/ tháng : $(1.490.000 \text{ đ} \times 4,5\%) \times 20\% = 13.410 \text{ đồng}$.

+ Phương án thu Đối với học sinh không thuộc các hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp : một lần vào thời gian từ ngày 25 đến ngày 30/09/2019

+ Phương án thu Đối với học sinh thuộc các hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp : một lần vào thời gian từ ngày 25 đến ngày 30/09/2019

B. CÁC KHOẢN THU THỎA THUẬN

I- Tiền nước uống.

Sĩ số học sinh năm học 2019-2020: 472 học sinh (Học 2 buổi/ ngày)

1. Tổng số lượng nước tiêu thụ trong năm học 2018-2019: 18.920 lít/ 430 học sinh

2. Dự kiến số lượng nước tiêu thụ năm học 2019-2020 như sau:

+ Số lượng nước tiêu thụ của 01 học sinh uống trong 1 tháng:

$$0,25 \text{ lít/hs/ngày} \times 22 \text{ ngày/tháng} = 5,5 \text{ lít/tháng/học sinh}$$

+ Số lượng nước tiêu thụ trong năm học của cả trường:

$$5,5 \text{ lít/tháng/hs} \times 472 \text{ hs} \times 9 \text{ tháng} = 23.364 \text{ lít (tương ứng là: 1.236 bình)}$$

3. Số tiền trả cho bên cung cấp nước:

$$1.236 \text{ bình} \times 22.000 \text{ đ/bình} = 27.192.000 \text{ đồng}$$

4. Tiền thuê người quản lý và vận chuyển nước:

$$600.000 \text{ đ/tháng} \times 9 \text{ tháng} = 5.400.000 \text{ đồng}$$

5. Tiền mua ca, cốc, giá để bình:

$$5 \text{ lớp} \times 90.000 \text{ đ/lớp} = 450.000 \text{ đồng}$$

Cộng số tiền $(3+4+5)$ chi cho khoản thu nước uống toàn trường là: 33.042.000 đồng

Chia bình quân trên một học sinh; $33.042.000 \text{ đồng} : 472 \text{ hs} = 70.000 \text{ đ/hs}$

Như vậy, định mức thu tiền nước uống 1 học sinh là: 70.000 đ/hs/năm học

Phương án thu một lần vào thời gian từ ngày 25 đến ngày 30/09/2019.

II- Tiền lao công.

Sĩ số học sinh năm học 2019-2020: 472 học sinh

Dự kiến nội dung chi năm học 2019-2020 như sau: 42.500.000/ 472 hs

1. Thuê lao công 2 người /1 tháng:

$$1.700.000 \text{ đ/ người} \times 1 \text{ tháng} \times 2 \text{ người} \times 9 \text{ tháng} = 30.600.000 \text{ đ}$$

2. Giấy vệ sinh :

$$1 \text{ Lố / lớp/ tháng} \times 9 \text{ tháng} \times 15 \text{ lớp} \times 60.000 \text{ đ/ lố} = 8.100.000 \text{ đ}$$

3. Nước rửa tay:

$$1 \text{ chai / lớp / tháng} \times 9 \text{ tháng} \times 15 \text{ lớp} \times 28.000 \text{ đ/ chai} = 3.780.000 \text{ đ}$$

Cộng số tiền(1+2+3) chỉ cho khoản thu vệ sinh toàn trường là:42.480.000đồng.
Chia bình quân trên một học sinh; 42.480.000 đồng : 472 hs = 90.000 đ/hs

Như vậy, định mức thu tiền vệ sinh 1 học sinh là: 90.000 đ/hs/năm học
Phương án thu một lần vào thời gian từ ngày 25 đến ngày 30/09/2019

C. CÁC KHOẢN THU TỰ NGUYỆN

- Huy động quỹ cha mẹ học sinh lớp, trường (Thực hiện theo thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT) không ấn định mức thu, không quy định mức kinh phí đóng góp hộ bình quân. Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp vận động phụ huynh trong lớp tự nguyện ủng hộ kinh phí quỹ cha mẹ học sinh lớp. Riêng học sinh phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn (Hộ nghèo, hộ cận nghèo, mất sức lao động ...vv) không tổ chức vận động
- Sau khi hoàn thành việc huy động, phụ huynh trong lớp thống nhất trích 50% của ban đại diện CMHS các lớp về cho ban đại diện CMHS trường hoạt động.

D. NGUYÊN TẮC THU - CHI

- Đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi, đảm bảo công khai.
- Thực hiện hạch toán thu chi theo đúng các quy định tài chính hiện hành.

**/ Nếu có sự biến động tăng giảm số lượng học sinh tham gia các khoản thu theo thỏa thuận, nhà trường cùng với Ban đại diện CMHS sẽ có sự điều chỉnh phù hợp bằng văn bản và thống nhất công khai tới toàn thể hội CMHS toàn trường*

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Mỗi năm học nhà trường có trách nhiệm quyết toán công khai các khoản thu trước cha mẹ học sinh vào cuộc họp phụ huynh học sinh các lớp cuối năm học.
- Dự toán được trình với UBND phường Tân An và thông qua Hội đồng nhà trường, Hội cha mẹ học sinh toàn trường.

Tân An, ngày 05 tháng 9 năm 2019.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Oanh

